

**ĐẢNG BỘ TỈNH ĐIỆN BIÊN
HUYỆN ỦY NẬM PỒ**

*

Số 18-HD/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Nậm Pồ, ngày 14 tháng 01 năm 2019

HƯỚNG DẪN

**tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn
và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2019**

Căn cứ Hướng dẫn số 55-HD/BTGTU, ngày 25-12-2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Điện Biên về việc "*Tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2019*"; Huyện ủy Nậm Pồ hướng dẫn công tác tuyên truyền trên địa bàn huyện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền sâu rộng truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của dân tộc; giáo dục tư tưởng chính trị, lòng yêu nước; khơi dậy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tinh thần đại đoàn kết, niềm tự hào và ý chí tự lực, tự cường dân tộc; góp phần củng cố, bồi đắp niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận xã hội để triển khai thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cổ vũ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, đưa đất nước ta tiếp tục phát triển bền vững.

3. Các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm cần tổ chức trang trọng, thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, với quy mô, hình thức phù hợp bảo đảm đúng các quy định hiện hành; lồng ghép với việc tuyên truyền triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại và xây dựng Đảng, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh, của huyện và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo được không khí phấn khởi trong xã hội và các tầng lớp Nhân dân.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN, KỶ NIỆM

1. Các ngày lễ lớn của đất nước

1.1- Nội dung tuyên truyền, giáo dục

a) Kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2019) và đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi

- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó tập trung nêu bật những chặng đường đấu tranh oanh liệt của Đảng ta, những khó khăn, gian khổ, hy sinh cùng những thắng lợi vĩ đại mà Nhân dân ta đã giành được dưới sự lãnh đạo của Đảng và những bài học kinh nghiệm của Đảng trong 89 năm qua; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; khẳng định niềm tự hào của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Đảng ta - Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, một lòng một dạ chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

- Tuyên truyền sâu rộng kết quả triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ II; những kết quả đạt được trong triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương qua các nhiệm kỳ đại hội, trong đó cần chú trọng tuyên truyền kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"* gắn với Chỉ thị 05 -CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; khẳng định kết quả đạt được và quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm.

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, tạo sự thống nhất trong Đảng để triển khai thực hiện có hiệu quả một số nghị quyết, chỉ thị, quy định mới của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nhất là Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6, 7, 8 (khóa XII); Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII *"Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương"*; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị *"Về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị"*; Quy định số 127-QĐ/TW ngày 01/3/2018 của Ban Bí thư *"Quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của Đảng bộ, chi bộ, cơ sở xã, phường, thị trấn"*; qua đó phát hiện, đề xuất giải pháp kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng Đảng năm 2018; biểu dương, cổ vũ các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên tiêu biểu trong các phong trào thi đua, các mô hình điển hình và những việc làm sáng tạo trong công tác

xây dựng Đảng năm 2018; đồng thời phê bình, chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm trên các mặt của công tác xây dựng Đảng ở các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

- Tuyên truyền, tôn vinh những giá trị văn hoá truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mỗi khi Tết đến Xuân về gắn với việc tuyên truyền pháp luật về an toàn giao thông, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cờ bạc, mê tín dị đoan và các biểu hiện thương mại hóa trong hoạt động lễ hội diễn ra trước, trong và sau Tết.

- Tuyên truyền không khí phấn khởi và các hoạt động mừng đất nước đổi mới, mừng Đảng, mừng Xuân; biểu dương khích lệ các tập thể, cá nhân tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên thương binh, gia đình chính sách, người có công với nước và cán bộ, chiến sỹ, người lao động đang làm nhiệm vụ trong dịp Tết, những người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào ở vùng sâu, vùng xa.

- Đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, phản tử cơ hội nhằm chống phá Đảng và Nhà nước ta.

b) Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10 tháng 3 âm lịch)

- Tuyên truyền, giáo dục về ý nghĩa của Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương và Lễ hội Đền Hùng, về truyền thống dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm của dân tộc; thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với các Vua Hùng và các bậc tiền nhân - những người đã có công lao, đóng góp to lớn trong công cuộc đấu tranh giữ gìn, dựng xây và phát triển đất nước.

- Tuyên truyền, giới thiệu về truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng cùng những phong tục, tập quán tốt đẹp của đất nước, con người Việt Nam; cổ vũ các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện hướng về cội nguồn dân tộc, chung sức, đồng lòng xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đại đoàn kết toàn dân tộc; đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung của người Việt Nam; mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước, tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.

c) Kỷ niệm 44 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2019)

- Tuyên truyền giá trị, ý nghĩa lịch sử và tầm vóc thời đại của Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đường lối cách mạng Việt Nam, đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Đảng ta; khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh về đường lối chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn

diện, đánh địch bằng ba mũi giáp công, trên cả ba vùng chiến lược trong Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

- Nêu bật sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường của quân và dân ta; sức mạnh của hậu phương lớn miền Bắc với tiền tuyến lớn miền Nam; sự giúp đỡ to lớn của bạn bè quốc tế và Nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới đối với sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc của Nhân dân ta; những nét đặc sắc của nghệ thuật quân sự Việt Nam, đỉnh cao là Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; những bài học kinh nghiệm quý báu về chỉ đạo chiến lược, các phương thức, biện pháp để tập hợp lực lượng, phát huy sức mạnh của ý chí thống nhất Tổ quốc và khát vọng hòa bình vào sự nghiệp bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo của Tổ quốc, thực hiện thắng lợi sự nghiệp CNH, HĐH, hội nhập quốc tế, xây dựng nước Việt Nam XHCN ngày càng giàu mạnh, nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc.

- Tôn vinh và tri ân các anh hùng, liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, đồng bào, chiến sỹ ở trong nước và nước ngoài đã hy sinh tính mạng, sẵn sàng cống hiến sức lực, trí tuệ và của cải, làm nên Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

- Tuyên truyền những thành tựu của đất nước sau 44 năm thống nhất, đặc biệt là trong công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay; khẳng định sự kế thừa, phát huy tinh thần “quyết thắng” và chủ động nắm bắt thời cơ để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

- Đấu tranh, phản bác những thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, xuyên tạc lịch sử, phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng đất nước hiện nay.

d) Kỷ niệm 129 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2019)

- Tuyên truyền về thân thế, sự nghiệp, cuộc đời hoạt động cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tôn vinh những cống hiến vĩ đại của Người đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam, với phong trào Cộng sản và Công nhân quốc tế.

- Tuyên truyền thể hiện lòng biết ơn vô hạn của Nhân dân Việt Nam và những tình cảm yêu mến, kính trọng của Nhân dân các nước trên thế giới đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Khẳng định giá trị lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh; phân tích, làm rõ sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạt động của Đảng và trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; đấu tranh, phản bác thông tin,

quan điểm sai trái, xuyên tạc, bôi nhọ thân thể, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phủ định giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền kết quả sau 3 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* ở các cấp, ngành, địa phương; tuyên truyền phát hiện, biểu dương kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt”; đồng thời thẳng thắn phê bình những cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện thiếu nghiêm túc, mang tính hình thức, thiếu hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

e) Kỷ niệm 74 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2019) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2019)

- Tuyên truyền khẳng định giá trị lịch sử và tầm vóc thời đại của Cách mạng tháng Tám và sự ra đời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; vấn đề nắm bắt thời cơ, chuẩn bị lực lượng, sẵn sàng chớp thời cơ làm nên thành công của Cách mạng tháng Tám; khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.

- Khẳng định thành quả to lớn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) đã đạt được trong quá trình tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa trong 74 năm qua, nhất là những thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta trong thế kỷ XX và những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước; những bài học kinh nghiệm trong xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức của đất nước; những nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, nhất là nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, về quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia...

- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng hoà bình của dân tộc; đề cao, tinh thần đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam, thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với các thế hệ đã hy sinh xương máu vì độc lập, tự do dân tộc, hoà bình và thống nhất đất nước; cổ vũ toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ II.

1.2- Hình thức tuyên truyền, kỷ niệm

Kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử trong năm 2019 được tổ chức bằng các hình thức theo quy định tại Chỉ thị 45-CT/TW ngày 22-7-2010 của Bộ Chính trị và Nghị định 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ:

a) *Lễ kỷ niệm:* Huyện và các địa phương không tổ chức lễ kỷ niệm, tùy theo điều kiện cụ thể để lựa chọn hình thức hội thảo, tọa đàm cho phù hợp, đúng quy định.

b) Các hình thức tuyên truyền kỷ niệm khác

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm; gặp mặt, giao lưu với nhân chứng lịch sử, người có công với Đảng, với nước; trao tặng huân, huy chương, bằng khen, Huy hiệu Đảng; tổ chức thăm quan di tích lịch sử, hành hương về nguồn, các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”,...

- Tổ chức các đợt thi đua chào mừng ngày lễ lớn của đất nước theo chủ đề thi đua trong giai đoạn 2016 - 2020: “*Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*”; tổ chức các hội nghị, giao lưu, tọa đàm, gặp mặt truyền thống biểu dương những điển hình, nhân tố mới; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào: “*Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*”, “*Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển*”, “*Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử huyện, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên và sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội; chú trọng tuyên truyền cho các tầng lớp Nhân dân, nhất là lực lượng thanh niên, học sinh.

- Xây dựng phóng sự, tài liệu tuyên truyền về những ngày lễ lớn của đất nước gắn với tuyên truyền những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành; về những gương điển hình, nhân tố mới; về kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Xây dựng cụm thông tin cổ động, các panô, áp phích, khẩu hiệu ở các khu trung tâm, cơ quan, công sở và nơi tập trung đông người.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng.

- Hướng dẫn Nhân dân, các cơ quan, đơn vị treo cờ Tổ quốc trong các ngày lễ lớn của đất nước.

2. Kỷ niệm 100 năm và trên 100 năm ngày sinh các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước; các đồng chí lãnh đạo tiền bối tiêu biểu đã từ trần

2.1- Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Cụ Nguyễn Văn Tố (5/6/1889 - 5/6/2019), Trưởng ban Thường trực Quốc hội

a) Nội dung tuyên truyền, giáo dục

- Tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng và công lao, đóng góp to lớn của Cụ Nguyễn Văn Tố đối với sự nghiệp cách mạng dân tộc, với Quốc hội Việt Nam; nêu bật những công hiến, đóng góp đối với các lĩnh vực nghiên cứu lịch sử, văn hóa Việt Nam nói chung và lịch sử văn hóa Hà Nội nói riêng, đặc biệt là đối với việc ký kết Hiệp định 6/3 và Tạm ước 14/9/1946, đối với việc xây dựng Hiến pháp năm 1946 - bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mà nhiều điều đến nay vẫn còn nguyên giá trị.

- Bày tỏ lòng thành kính tri ân đối với Cụ Nguyễn Văn Tố - một tấm gương hết lòng vì nước, vì dân; giáo dục cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ noi gương Cụ Nguyễn Văn Tố, ra sức học tập, lao động và công tác, góp phần xây dựng huyện Nậm Pồ ngày càng giàu đẹp, văn minh.

b) Các hình thức tuyên truyền, kỷ niệm

- Các cơ quan, phòng, ban, đơn vị, địa phương, đặc biệt là Đài Truyền thanh - Truyền hình, Trang Thông tin điện tử huyện đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các chuyên trang, chuyên mục, các ấn phẩm tuyên truyền (tài liệu, tờ rơi...), thông qua sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội.

- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức tiếp sóng Lễ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Cụ Nguyễn Văn Tố do Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam phát thanh và truyền hình trực tiếp.

2.2- Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh đồng chí Hoàng Văn Thụ (4/11/1909 - 4/11/2019), lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng

a) Nội dung tuyên truyền, giáo dục

- Tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng và những đóng góp của đồng chí Hoàng Văn Thụ đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc Việt Nam; khẳng định công lao, đóng góp to lớn của đồng chí trong công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị của Đảng, nhất là đối với việc đề xuất sáng lập và làm chủ bút của báo "Tranh đấu", báo "Giải phóng", viết bài tham gia chỉ đạo công tác tuyên truyền của báo "Cờ Giải phóng", "Tập chí Cộng sản", đối với việc "biến nhà tù đế quốc thành trường học cộng sản" và việc thành lập Mặt trận Việt Minh, xây dựng lực lượng cách mạng, chuẩn bị cho cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám giành chính quyền về tay Nhân dân năm 1945.

- Bày tỏ lòng thành kính tri ân đối với đồng chí Hoàng Văn Thụ - người cộng sản kiên trung, bất khuất, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, luôn đặt lợi ích của Đảng, của Nhân dân, của dân tộc lên trên hết; qua đó giáo dục cán bộ, đảng viên và Nhân dân học tập tấm gương đạo đức cách mạng của đồng chí Hoàng Văn Thụ, nêu cao tinh thần đoàn kết, ý thức tự phê bình và phê bình trong Đảng, tình thân ái, thương yêu đồng chí, đồng đội và Nhân dân.

b) Hình thức tuyên truyền, kỷ niệm

Các cơ quan, phòng, ban, đơn vị, địa phương, đặc biệt là Đài Truyền thanh – Truyền hình, Trang Thông tin điện tử huyện đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các chuyên trang, chuyên mục, các ấn phẩm tuyên truyền (tài liệu, tờ rơi...), thông qua sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Các ngày kỷ niệm của tỉnh

3.1- Các ngày lễ lớn của tỉnh

3.1.1- Nội dung tuyên truyền, giáo dục

a) Kỷ niệm 65 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2019)

- Tuyên truyền đường lối kháng chiến của Đảng và Nhân dân ta; khẳng định sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với chiến dịch Đông-Xuân 1953-1954 và Chiến thắng Điện Biên Phủ cũng như toàn bộ Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của Nhân dân ta.

- Nêu bật thắng lợi vĩ đại trong cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược; khẳng định ý nghĩa to lớn và sâu sắc của chiến thắng Điện Biên Phủ đối với dân tộc Việt Nam, với quốc tế và thời đại; tôn vinh và tri ân các anh hùng, liệt sỹ, các tướng lĩnh, cán bộ, chiến sỹ, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến và quân dân cả nước đã anh dũng chiến đấu, hy sinh, làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ.

- Tuyên truyền về những thành tựu to lớn của đất nước, của tỉnh 65 năm qua kể từ sau chiến thắng Điện Biên Phủ; khơi dậy và phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng và những bài học quý báu của Chiến thắng Điện Biên Phủ, đưa các tỉnh Tây Bắc cùng cả nước ngày càng phát triển giàu đẹp và văn minh.

b) Kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh Điện Biên (28/6/1909-28/6/2019)

- Tuyên truyền, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, quá trình hình thành và phát triển của tỉnh Điện Biên trong 110 năm qua; những đóng góp của Đảng bộ, chính quyền, quân và Nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Tuyên truyền về những thành tựu nổi bật tỉnh ta đã đạt được trên các lĩnh vực: xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, cải cách thủ tục hành chính, phát triển hạ tầng, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng sau 110 năm xây dựng và trưởng thành; nhất là sau hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới, 15 năm sau khi chia tách, thành lập tỉnh Điện Biên (01/01/2004-01/01/2019) và sau 03 năm triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII.

- Tuyên truyền, giới thiệu về vùng đất và con người Điện Biên, những tiềm năng, thế mạnh của tỉnh trên các lĩnh vực, nhất là về du lịch nhằm thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt tập trung tuyên truyền sâu đậm về các di tích lịch sử, nhân vật, sự kiện gắn với mảnh đất Điện Biên anh hùng đã góp phần làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử.

- Tuyên truyền, biểu dương các điển hình tiên tiến, nhân tố mới trong phong trào thi đua yêu nước. Tôn vinh, tri ân những đóng góp của cán bộ lão thành cách mạng, người có công với đất nước, với tỉnh, huyện. Tuyên truyền các hoạt động tổ chức chào mừng các phong trào thi đua, không khí vui tươi của các tầng lớp Nhân dân tại các địa phương, đơn vị hướng tới kỷ niệm 110 năm Ngày thành lập tỉnh (28/6/1909-28/6/2019) và 15 năm sau khi chia tách, thành lập tỉnh Điện Biên (01/01/2004-01/01/2019).

c) Kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2019)

- Tuyên truyền, giáo dục lịch sử vẻ vang của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Điện Biên qua 70 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, góp phần giáo dục truyền thống, nâng cao lòng tự hào về quê hương đất nước, củng cố niềm tin đối với Đảng, động viên cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhất là thế hệ trẻ, không ngừng phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết dân tộc, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng.

- Vai trò của Đảng bộ tỉnh trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ: giữ vững ổn định chính trị; đảm bảo quốc phòng - an ninh vững mạnh; kinh tế - xã hội phát triển trong 70 năm kể từ ngày thành lập Đảng bộ tỉnh đến nay.

- Tuyên truyền các kết quả đạt được và quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; đấu tranh phòng, chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Tuyên truyền kết quả đạt được trong triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương qua các nhiệm kỳ đại hội, trong đó cần chú trọng tuyên truyền

kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 04 -NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"* gắn với Chỉ thị 05 -CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; Nghị quyết 04-NQ/TU, ngày 23-5-2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về *"Tăng cường xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ và phát triển đảng viên, tổ chức đảng ở cơ sở trực thuộc xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị chưa có đảng viên, chưa có chi bộ, giai đoạn 2016-2021"*; Nghị quyết số 01-NQ/HU, ngày 20-7-2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về *"công tác xây dựng đảng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động và vai trò lãnh đạo của các tổ chức đảng trên địa bàn huyện Nậm Pồ, giai đoạn 2016-2020"*

- Biểu dương, cổ vũ các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên tiêu biểu trong các phong trào thi đua, các mô hình điển hình và những việc làm sáng tạo trong công tác xây dựng Đảng.

3.1.2- Hình thức tuyên truyền, kỷ niệm

- Căn cứ vào từng đợt tổ chức của tỉnh để tổ chức mít tinh trong hội trường hoặc hình thức khác phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức hội thảo, tọa đàm, gặp mặt truyền thống; tổ chức các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi động viên, chăm lo đời sống của các đối tượng chính sách, người có công, các cựu chiến binh và chiến sỹ Điện Biên.

- Tổ chức các đợt thi đua chào mừng ngày lễ lớn của tỉnh; biểu dương những điển hình, nhân tố mới; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên và sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội.

- Xây dựng phóng sự, tài liệu tuyên truyền về những ngày lễ lớn của tỉnh gắn với tuyên truyền những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội; về những gương điển hình, nhân tố mới; về kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Hướng ứng cuộc thi viết tìm hiểu về các ngày lễ lớn của tỉnh do tỉnh phát động; phát động sáng tác tác phẩm văn học, nghệ thuật, ca khúc về Điện Biên.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày kỷ niệm; xây dựng cụm panô, áp phích, khẩu hiệu ở các khu trung tâm, cơ quan, công sở và nơi tập trung đông người; đồng thời hướng dẫn Nhân dân treo cờ Tổ quốc trong các ngày lễ lớn của tỉnh.

3.2- Kỷ niệm ngày thành lập của các địa phương trong huyện, ngày truyền thống của các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện

- Chỉ tổ chức kỷ niệm đối với năm tròn (năm có chữ số cuối cùng là 0) ngày thành lập của các địa phương trong huyện. Đối với năm lẻ 5 (năm có chữ số cuối cùng là 5), năm khác (năm có các chữ số cuối cùng còn lại) và ngày truyền thống của các cơ quan, phòng, ban, đoàn thể huyện, không tổ chức lễ kỷ niệm, tùy điều kiện cụ thể để tổ chức các hình thức khác phù hợp, như: hội thảo, tọa đàm, gặp mặt truyền thống, các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục, thể thao chào mừng,...

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, qua các phương tiện thông tin, cổ động trực quan.

4. Các ngày lễ quốc tế

4.1- Kỷ niệm 149 năm Ngày sinh V.I.Lênin (22/4/1870 - 22/4/2019)

a) Nội dung tuyên truyền, giáo dục

- Tuyên truyền cuộc đời, sự nghiệp và những cống hiến vĩ đại của V.I.Lênin - Lãnh tụ vĩ đại của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga, đối với phong trào Cộng sản và Công nhân quốc tế.

- Tuyên truyền Di sản tư tưởng, lý luận quý báu của V.I.Lênin; khẳng định giá trị và ý nghĩa thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào sự nghiệp cách mạng của Việt Nam trong 89 năm qua, đặc biệt là trong hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo.

b) Hình thức tuyên truyền, kỷ niệm

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan, trang thông tin điện tử.

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tùy điều kiện tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học.

4.2- Kỷ niệm 201 năm Ngày sinh C.Mác (5/5/1818 - 5/5/2019)

a) Nội dung tuyên truyền, giáo dục

- Tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp và công lao, đóng góp vĩ đại của C.Mác đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội và giải phóng con người.

- Khẳng định những giá trị khoa học và cách mạng trong Di sản tư tưởng của C.Mác, đặc biệt là chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư.

- Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa Mác ở các nước xã hội chủ nghĩa hiện nay, nhấn mạnh những thành tựu đem lại và bài học kinh nghiệm; khẳng định tính đúng đắn và sức sống mãnh liệt của chủ nghĩa Mác trong thời đại ngày nay.

b) Hình thức tuyên truyền, kỷ niệm

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan, trang thông tin điện tử.

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tùy điều kiện tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học.

4.3- Kỷ niệm 199 năm Ngày sinh Ph.Ăng-ghe-n (28/11/1820 - 28/11/2019)

a) Nội dung tuyên truyền, giáo dục

- Tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp và những cống hiến, đóng góp của Ph.Ăng-ghe-n đối với sự phát triển của chủ nghĩa xã hội khoa học và giai cấp công nhân; giáo dục học tập tấm gương về tình bạn bè, tình đồng chí giữa C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n.

- Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào sự nghiệp cách mạng và công cuộc đổi mới ở Việt Nam.

b) Hình thức tuyên truyền kỷ niệm

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổ động trực quan, trang thông tin điện tử.

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tùy điều kiện tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học.

5. Kỷ niệm các sự kiện lịch sử quan trọng và các ngày kỷ niệm khác

5.1- Kỷ niệm 40 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (07/01/1979 - 07/01/2019)

a) Nội dung tuyên truyền

- Khẳng định giá trị, ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng; nêu bật sự thật lịch sử và tính chính nghĩa của Việt Nam; khẳng định những nỗ lực ngoại giao nhằm duy trì đường biên giới Tây Nam hòa bình, hữu nghị của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam sau Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Nêu bật tinh thần quốc tế vô sản, sự giúp đỡ to lớn, trong sáng, chí nghĩa, chí tình của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam đối với cách mạng Campuchia; thể hiện lòng biết ơn sâu sắc đối với các anh hùng liệt sỹ đã anh dũng hy sinh vì nền độc lập, tự do, vì vận mệnh chung và tình hữu nghị, đoàn kết của hai dân tộc Việt Nam - Campuchia, vì hòa bình, ổn định và phát triển ở khu vực Đông

Nam Á và trên thế giới; tôn vinh và tri ân công lao to lớn của Quân tình nguyện và cán bộ chuyên gia Việt Nam đã sẵn sàng hy sinh, vượt muôn vàn khó khăn, gian khổ trong cuộc đấu tranh chính nghĩa bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và kẻ vai, sát cánh cùng quân dân Campuchia đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt tàn bạo, hoàn thành nhiệm vụ quốc tế cao cả.

- Tuyên truyền, phát huy truyền thống gắn bó lâu đời, tinh thần đoàn kết chiến đấu trong sáng giữa Nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia để đưa quan hệ *"Láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài"* giữa Việt Nam - Campuchia ngày càng phát triển tốt đẹp, đem lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân hai nước; đồng thời đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận sự hy sinh, giúp đỡ to lớn và trong sáng của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam đối với Cách mạng và Nhân dân Campuchia.

- Tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm diễn ra ở trong nước và nước ngoài.

b) Hình thức tuyên truyền, kỷ niệm

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tùy điều kiện tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học kỷ niệm 40 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (7/01/1979 - 7/01/2019).

- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện tổ chức tiếp sóng *phim tài liệu kỷ niệm 40 năm Chiến thắng chiến tranh biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng* (Phim tài liệu do Điện ảnh Quân đội Nhân dân Việt Nam xây dựng và Đài Truyền hình Việt Nam phát sóng).

- Tổ chức tuyên truyền, cổ động thông qua các phương tiện trực quan, như: panô, áp phích, băng zôn,... ở các khu trung tâm, cơ quan, công sở; đồng thời hướng dẫn Nhân dân, các cơ quan, đơn vị treo cờ Tổ quốc chào mừng.

- Tổ chức tuyên truyền trong các hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội theo Đề cương tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam và Ban Đối ngoại Trung ương biên soạn, phát hành.

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử huyện.

- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức tiếp sóng Lễ kỷ niệm do Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam phát thanh và truyền hình trực tiếp.

5.2- Kỷ niệm các sự kiện lịch sử quan trọng và ngày kỷ niệm khác

- Kỷ niệm 40 năm Cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc (17/2/1979 - 17/2/2019); 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019) và 50 năm Ngày mất của Người (02/9/1969 - 02/9/2019); 130 năm Ngày sinh Cụ Bùi Bằng Đoàn (19/9/1889 - 19/9/2019), Trưởng ban Thường trực Quốc hội; kỷ niệm 60 năm Ngày mở đường Hồ Chí Minh - Ngày truyền thống Bộ đội Trường Sơn (19/5/1959 - 19/5/2019); 75 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2019) và 30 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2019); Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng hướng dẫn, đề cương tuyên truyền.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng và tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử bằng hình thức phù hợp, gắn với tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh, của huyện trong năm 2019.

Chỉ đạo, định hướng Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, Trang Thông tin - Điện tử huyện đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2019. Tăng cường công tác tuyên truyền qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, trên pa nô, áp phích, khẩu hiệu.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác tuyên truyền, thẩm định nội dung tuyên truyền của các chương trình, sự kiện, cụm pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền...

Chỉ đạo, định hướng, phát động hưởng ứng các cuộc thi sáng tác, biểu diễn các tác phẩm văn học, nghệ thuật về truyền thống lịch sử, văn hóa cách mạng, ca ngợi gương người tốt, việc tốt trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng.

2. Phòng Văn hóa - Thông tin huyện

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2019. Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở tổ chức các hoạt động thông tin, cổ động, văn hoá, văn nghệ, thể thao... phục vụ Nhân dân, quan tâm Nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, nơi có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động văn hóa - văn nghệ trong các dịp kỷ niệm, bảo đảm tính nghệ thuật và có ý nghĩa giáo dục sâu sắc.

3. Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

Hướng dẫn và tổ chức tốt công tác tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước, của tỉnh, của huyện trong năm 2019.

Phát động các đợt thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên vượt lên khó khăn, thách thức, quyết tâm lao động, sản xuất và kinh doanh, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đoàn viên và hội viên; các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, giao lưu, gặp mặt, nói chuyện truyền thống,...

4. Đài Phát thanh và Truyền hình huyện

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, chú trọng tới việc đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, mở các chuyên trang, các chương trình hấp dẫn, thu hút sự tham gia đông đảo của các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

5. Các chi, đảng bộ trực thuộc huyện

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện quan trọng trong năm 2019. Chỉ đạo, tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng hình thức phù hợp, gắn với tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh, của huyện và của địa phương, đơn vị trong năm 2019. Tăng cường công tác tuyên truyền qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, trên pa nô, áp phích, khẩu hiệu.

IV. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Mừng đất nước đổi mới, mừng Đảng quang vinh, mừng xuân Kỷ Hợi 2019!
2. Nhiệt liệt chào mừng 89 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2019)!
3. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019!
4. Nhiệt liệt chào mừng 44 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2019)!
5. Nhiệt liệt chào mừng 65 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2019) và 110 năm Ngày thành lập tỉnh Điện Biên (28/6/1909 - 28/6/2019)!
6. Nhiệt liệt chào mừng 70 năm Ngày thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2019)!
7. Nhiệt liệt chào mừng 74 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2019) và Ngày Quốc khánh nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2019)!
8. Nhiệt liệt chào mừng 129 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890 - 19/5/2019)!

9. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!

10. Quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIII Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội II Đảng bộ huyện!

11. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

12. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

13. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

(Gửi kèm theo Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 40 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (7/01/1979 - 7/01/2019) do Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam và Ban Đối ngoại Trung ương biên soạn).

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Lãnh đạo HĐND, UBND huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc huyện,
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện,
- Trang Thông tin điện tử huyện (Văn phòng UBND huyện),
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



(Signature)
Nguyễn Ngọc Sơn

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

kỷ niệm 40 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh, bảo vệ
biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia
chiến thắng chế độ diệt chủng (7/01/1979 - 7/01/2019)

I. CHIẾN THẮNG CHIẾN TRANH, BẢO VỆ BIÊN GIỚI TÂY NAM CỦA TỔ QUỐC VÀ CÙNG QUÂN DÂN CAMPUCHIA ĐÁNH ĐỔ CHẾ ĐỘ DIỆT CHỦNG

1. Bối cảnh và nguyên nhân của cuộc chiến tranh

a. Tập đoàn Pôn Pốt đã phản bội lại sự nghiệp cách mạng của Nhân dân Campuchia và phá hoại truyền thống đoàn kết, hữu nghị của Nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia, thực hiện chính sách diệt chủng ở Campuchia và xâm lược biên giới Tây Nam của Việt Nam

- Từ lâu, Nhân dân Việt Nam - Campuchia đã xây dựng tình hữu nghị, đoàn kết cùng chống kẻ thù chung, đặc biệt đã kề vai sát cánh trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược để giành độc lập, tự do cho dân tộc. Tuy nhiên, do bị các thế lực phản động, thù địch nước ngoài kích động, lợi dụng, từ những năm cuối cuộc kháng chiến chống Mỹ (1970 - 1975), quân Pôn Pốt đã tiến hành một số vụ tiến công, bắt cóc giết hại cán bộ, bộ đội Việt Nam hoạt động ở chiến trường Campuchia, đồng thời gây chia rẽ nội bộ những người cộng sản Campuchia. Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 1973, quân Pôn Pốt gây ra 102 vụ, sát hại và làm bị thương 103 bộ đội Việt Nam, cướp hàng chục tấn lương thực và vũ khí.

- Thực hiện âm mưu chiến lược phá hoại mối quan hệ liên minh đoàn kết chiến đấu giữa 3 nước Campuchia - Việt Nam - Lào nói chung và giữa hai nước Việt Nam - Campuchia nói riêng; tháng 4/1975, sau khi lên nắm quyền, tập đoàn Pôn Pốt đã phản bội lại sự nghiệp cách mạng của Nhân dân Campuchia và phá hoại truyền thống đoàn kết, hữu nghị của Nhân dân hai nước, thực hiện chính sách diệt chủng ở Campuchia và xâm lược biên giới Tây Nam của Việt Nam, cụ thể:

+ *Ở trong nước*, chúng phạm sai lầm đặc biệt nghiêm trọng, thực thi chính sách diệt chủng tàn khốc, cưỡng bức lao động khổ sai, tra tấn hành hạ dã man người dân Campuchia; biến trường học, nhà chùa thành nhà tù, khắp mọi nơi đầy những hố chôn người tập thể,... Chỉ trong 3 năm 8 tháng và 20 ngày, (từ tháng 4 năm 1975 đến cuối năm 1978), chế độ Pôn Pốt đã giết hại gần 3 triệu người dân Campuchia vô tội, xóa bỏ mọi cơ sở xã hội, xóa bỏ thành thị, xóa bỏ sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp, xóa bỏ quan hệ tiền tệ, buôn bán và đầy Campuchia đứng trước thảm họa diệt vong. Chế độ hà khắc ban hành đã trùm lên đất nước Campuchia đau thương: “*Không tự do đi lại, không tự do hội họp, không tự do ngôn luận, không tự do tín ngưỡng, không tự do học hành, không tự do hôn nhân, không*

bệnh viện, không tiêu tiền, không buôn bán, không chùa chiền... và không có cả nước mắt để khóc trước cảnh đau thương của dân tộc. Chỉ còn căm thù và uất hận”¹.

+ *Đối với Việt Nam*, được các thế lực phản động nước ngoài hậu thuẫn, tập đoàn phản động Pôn Pốt chủ trương phá nát mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị truyền thống lâu đời giữa Việt Nam và Campuchia; ra sức vu khống Việt Nam, kích động tư tưởng dân tộc hẹp hòi; kích động xét lại quan hệ hai nước, đòi hoạch định lại biên giới Việt Nam - Campuchia, vô cớ coi Việt Nam là kẻ thù số 1 và tiến hành hàng loạt những cuộc xâm lấn biên giới, giết hại dân thường.

Năm 1975, khi đất nước Việt Nam vừa thống nhất, Pôn Pốt đã cho quân xâm lược các đảo, biên giới đất liền Tây Nam nước ta. Ngày 03/5/1975, chúng đánh chiếm đảo Phú Quốc; ngày 10/5/1975, chúng lại tiếp tục đánh chiếm đảo Thổ Chu, bắt và giết hơn 500 dân thường. Trên đất liền, chúng khiêu khích bộ đội biên phòng ta, cho dân di dời cột mốc biên giới ở một số điểm thuộc các tỉnh Tây Ninh, Kon Tum, Đắk Lắk. Tháng 10/1975, chúng xâm nhập khu vực Pa Chàm (Lô Cồ), xâm canh các khu vực Mộc Bài, Khuốc, Vạt Sa, Tà Nốt, Tà Bạt. Cuối năm 1975 đầu năm 1976, quân Pôn Pốt bất ngờ tiến hành một số vụ xâm nhập vào sâu lãnh thổ Việt Nam, có nơi trên 10km như ở vùng sông Sa Thầy (Gia Lai, Kon Tum), gây ra tội ác với Nhân dân Việt Nam.

Tháng 01/1976, Đại hội lần thứ IV của Đảng Cộng sản Campuchia (do Pôn Pốt làm Bí thư) xác định: “Tai họa nhất cần phải chú ý là Việt Nam...”². Trong thời gian này, được sự giúp đỡ từ bên ngoài, Pôn Pốt càng đẩy mạnh các hoạt động quân sự phá hoại ta ở vùng biên giới Tây Nam. Cuối tháng 2 đầu tháng 3 năm 1976, quân Pôn Pốt khiêu khích hai đồn biên phòng số 7 và số 8 ở Bu Prăng (Đắk Lắk). Cuối năm 1976, chúng tăng cường các hoạt động khiêu khích, lấn chiếm ở vùng biên giới Tây Nam nước ta. Trên địa bàn Quân khu 7, chúng gây ra 280 vụ khiêu khích, lấn chiếm 20 điểm trên biên giới. Ở địa bàn Quân khu 5 và Quân khu 9, các vụ xâm lấn ngày càng tăng với tính chất ngày càng nghiêm trọng hơn.

Đi đôi với hành động xâm lược, tập đoàn Pôn Pốt ra sức tuyên truyền, bôi nhọ hình ảnh Việt Nam, kích động tâm lý chống Việt Nam, coi Việt Nam là “kẻ thù truyền kiếp”, “kẻ thù số 1”. Lấy cớ làm sạch nội bộ, chúng tiến hành phân loại dân, thực hiện nhiều cuộc thanh trừng đẫm máu, trong đó tập trung vào số cán bộ trước đây được đào tạo ở Việt Nam.

Cùng với các hoạt động khiêu khích, xâm lược thô bạo đến biên giới Tây Nam của Việt Nam, trong 2 năm (từ 30/4/1975 đến 30/4/1977), Pôn Pốt đã ráo riết chuẩn bị chiến tranh. Chúng phân chia lại đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy chính quyền thôn, xã, huyện, tỉnh theo kiểu quân sự, thanh trừng những người chống đối, kích

¹ Diễn văn của ông Rua Xa-may, Tổng Thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia tại cuộc mít tinh của Nhân dân Hà Nội chào mừng thắng lợi của cách mạng Campuchia, ngày 11/1/1979.

² Tài liệu thu được của địch, hồ sơ số KC559, tài liệu lưu tại Thư viện Viện Lịch sử quân sự Việt Nam.

động tâm lý chống Việt Nam; xây dựng lực lượng, phát triển quân chủ lực từ 7 sư đoàn khi mới giải phóng lên 12 sư đoàn quân chính quy với đầy đủ thành phần binh chủng, hàng vạn quân địa phương, trong đó điều động 41% quân số và trang thiết bị áp sát biên giới Việt Nam. Trong hai tháng 3 và 4/1977, quân Pôn Pốt liên tiếp mở nhiều cuộc hành quân diễn tập dọc biên giới với nước ta dưới danh nghĩa “phòng thủ khu vực”, “bảo đảm an ninh nội địa”, nhưng thực chất đó là các cuộc điều quân ra biên giới. Pôn Pốt tuyên bố: “*Mâu thuẫn Việt Nam - Campuchia là mâu thuẫn chiến lược sống còn, không thể điều hòa được, cũng không thể giải quyết bằng thương lượng mà phải dùng biện pháp quân sự*”³. Cuối tháng 4/1977, Pôn Pốt điều động 5 sư đoàn và hàng trăm khẩu pháo, xe tăng áp sát biên giới Việt Nam, thực hiện âm mưu xâm lược quy mô lớn vào lãnh thổ vùng biên giới Tây Nam của nước ta.

Đêm ngày 30/4/1977, lợi dụng lúc quân và dân ta kỷ niệm hai năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, tập đoàn Pôn Pốt đã mở cuộc tiến công trên toàn tuyến biên giới tỉnh An Giang, chính thức bắt đầu cuộc chiến tranh xâm lược biên giới Tây Nam của Việt Nam.

b. Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam buộc phải đứng lên thực hiện quyền tự vệ chính đáng của mình, đập tan hành động xâm lược của kẻ thù, bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc và cùng quân dân Campuchia đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt

- Sau chiến thắng năm 1975, Nhân dân Việt Nam tha thiết mong muốn hòa bình để khôi phục và phát triển đất nước. Chúng ta đã thực hiện chủ trương giảm quân thường trực kể cả các quân khu ở phía Nam để tập trung cho nhiệm vụ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và xây dựng, phát triển đất nước.

+ Trước hành động khiêu khích, xâm phạm biên giới Tây Nam Việt Nam của quân Pôn Pốt, Đảng, Nhà nước ta luôn nhất quán quan điểm mong muốn Việt Nam và Campuchia đàm phán ký kết hiệp ước về biên giới giữa hai nước trên tinh thần tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau, tiếp tục phát triển tình đoàn kết, hữu nghị giữa Nhân dân hai nước. Chúng ta thực hiện nghiêm các thỏa thuận tại cuộc gặp mặt đại diện Việt Nam và Campuchia tại Phnôm Pênh diễn ra vào tháng 4/1976.

+ Kiên trì chủ trương xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị với Campuchia, Quân ủy Trung ương Đảng ta đã chỉ thị cho các quân khu, tỉnh có đường biên giới với Campuchia tăng cường đoàn kết với Nhân dân Campuchia, tránh mọi sự khiêu khích. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, tháng 12/1976, Đảng, Nhà nước Việt Nam tiếp tục khẳng định lập trường của mình: “Ra sức bảo vệ và phát triển mối quan hệ đặc biệt giữa Nhân dân Việt Nam với Nhân dân Lào và Campuchia, tăng cường tình đoàn kết chiến đấu, lòng tin cậy, sự hợp tác lâu dài và sự giúp đỡ lẫn nhau về mọi mặt giữa nước ta với hai nước anh em

³ Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Lịch sử quân sự Việt Nam, tập 13*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014, tr.99.

trên nguyên tắc hoàn toàn bình đẳng, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau; tôn trọng lợi ích của nhau, làm cho ba nước vốn gắn bó với nhau trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc sẽ mãi mãi gắn bó với nhau trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, vì độc lập và phồn vinh của mỗi nước”⁴.

- Bất chấp mọi nỗ lực ngoại giao hòa bình của Việt Nam, tập đoàn Pôn Pốt ra sức tuyên truyền xuyên tạc lịch sử, chủ động gây ra các vụ xung đột, lấn chiếm biên giới Tây Nam Việt Nam; huy động phần lớn sức mạnh quân sự, hàng chục sư đoàn chủ lực và nhiều trung đoàn địa phương tiến hành cuộc chiến tranh xâm chiếm biên giới Tây Nam Việt Nam. Đi đến đâu, chúng tàn phá làng mạc, giết hại dã man người dân, kể cả người già, phụ nữ, trẻ em Việt Nam.

- Những hành động xâm lược và diệt chủng tàn bạo của tập đoàn Pôn Pốt là không thể dung tha. Đáp lời kêu gọi khẩn thiết của Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia, của Nhân dân Campuchia, Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam đã thực hiện quyền tự vệ chính đáng và thiêng liêng của mình để bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân; đồng thời cùng với lực lượng vũ trang và Nhân dân Campuchia đánh đổ chế độ diệt chủng, giúp đỡ những người cách mạng chân chính Campuchia làm lại cuộc cách mạng đã bị phản bội.

2. Tóm tắt diễn biến cuộc chiến tranh

Cuộc chiến tranh diễn ra theo 2 giai đoạn:

a. *Giai đoạn 1 (từ ngày 30/4/1977 đến ngày 05/01/1978): Quân Pôn Pốt mở các cuộc tiến công quy mô lớn sang lãnh thổ Việt Nam; cùng với việc tổ chức lực lượng vũ trang đánh lui quân địch, Đảng, Nhà nước ta tiếp tục nỗ lực ngoại giao nhằm tìm kiếm giải pháp hòa bình*

- Với dã tâm xâm lược, mở đầu cuộc chiến tranh, Pôn Pốt liên tiếp mở 3 cuộc tiến công quy mô lớn sang lãnh thổ Việt Nam:

+ Ngày 30/4/1977, chúng đánh vào 14/16 xã biên giới thuộc tỉnh An Giang, tàn phá các bản làng, trường học, cơ sở sản xuất của ta, bắn pháo vào những nơi đông dân cư ở sát biên giới và vào sâu trong lãnh thổ Việt Nam. Các cuộc tiến công và pháo kích của quân Pôn Pốt vào An Giang tính đến ngày 19/5/1977 đã giết hại 222 người và làm 614 người dân Việt Nam bị thương, phá nhiều nhà cửa, tài sản của Nhân dân,...

Trước hành động xâm lược trắng trợn của quân Pôn Pốt, các lực lượng biên phòng và dân quân, du kích các xã Vĩnh Xương, Vĩnh Gia, Nhân Hưng... đã anh dũng chiến đấu, ngăn chặn địch. Quân đội ta đã sử dụng 1 trung đoàn (thuộc Sư đoàn 330), 1 trung đoàn tàu thuyền và 2 tiểu đoàn địa phương An Giang đánh trả, diệt 300 tên, buộc quân Pôn Pốt rút về bên kia biên giới. Ngày 23/5/1977, Quân ủy Trung ương ra chỉ thị cho lực lượng vũ trang ở phía Nam: “Kiên quyết bảo vệ chủ

⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1977, tr.81.

quyền lãnh thổ của ta, không dung thứ bất cứ sự xâm lấn nào của lực lượng khiêu khích phản động Campuchia vào lãnh thổ ta; đồng thời tôn trọng chủ quyền lãnh thổ của Campuchia. Tìm mọi cách làm nhụt tinh thần của bọn khiêu khích. Tuyên truyền vận động Nhân dân bạn và tranh thủ sự đồng tình của dư luận, tạo điều kiện ổn định một bước biên giới với Campuchia. Đập tan âm mưu chia rẽ các nước anh em trên bán đảo Đông Dương”⁵.

Thực hiện chỉ thị của Quân ủy Trung ương, các đơn vị Quân khu 5, Quân khu 7, Quân khu 9, Quân đoàn 3, Quân đoàn 4 tổ chức điều chỉnh lực lượng, phương tiện, xây dựng phương án, sẵn sàng chiến đấu. Tổng cục Hậu cần triển khai một số kho, bảo đảm yêu cầu chiến đấu; các binh chủng Công binh, Pháo binh triển khai một số đơn vị sẵn sàng đánh địch ở các hướng; mạng thông tin liên lạc từ quân khu tới các đồn, chốt biên phòng được tăng cường thêm lực lượng và phương tiện.

+ Từ ngày 25/9/1977, quân Pôn Pốt tập trung 9 sư đoàn chủ lực cùng lực lượng địa phương mở cuộc tiến công lớn thứ 2 đánh sang địa bàn các tỉnh An Giang, Kiên Giang, Long An, Đồng Tháp lên hướng Tây Ninh, gây nhiều tội ác đối với Nhân dân Việt Nam. Riêng ở 3 xã thuộc các huyện Tân Biên, Bến Cầu (Tây Ninh), quân Pôn Pốt đã tàn sát trên một nghìn người dân.

Trước diễn biến mới của cuộc chiến tranh, do ta chưa tổ chức được tuyến phòng thủ biên giới, Bộ Tổng Tham mưu quyết định sử dụng một bộ phận lực lượng chủ lực cơ động của Bộ đánh lui các cuộc tiến công của quân Pôn Pốt ở nhiều khu vực trên biên giới, giành lại những khu vực bị lấn chiếm, sau đó lui về củng cố lực lượng.

+ Phát hiện ta đã lui quân về phía sau, ngày 15/11/1977, quân Pôn Pốt lại mở cuộc tiến công mới nhằm đánh chiếm thị xã Tây Ninh.

Trước tình hình đó, từ 5/12/1977 đến 5/01/1978, Quân đoàn 3, Quân đoàn 4 và Quân khu 7, Quân khu 9 tập trung 8 sư đoàn mở đợt phản công trên các hướng đường 7, đường 1, đường 2, truy kích quân Pôn Pốt sâu vào đất Campuchia 20-30km; đánh thiệt hại 5 sư đoàn, làm thất bại kế hoạch đánh chiếm thị xã Tây Ninh của địch.

- Với âm mưu thủ đoạn nham hiểm “vừa ăn cướp, vừa la làng”, tập đoàn Pôn Pốt đưa chiến tranh biên giới ra trước dư luận thế giới: Ngày 31/12/1977, chúng ra tuyên bố vu khống Quân đội Việt Nam “tiến công xâm lược Campuchia dân chủ” nhằm cô lập Việt Nam trên trường quốc tế.

- Cũng trong ngày 31/12/1977, Chính phủ ta ra tuyên bố về vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia, nêu rõ lập trường và nguyên tắc của ta là: Kiên quyết bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ mình; luôn luôn tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Campuchia, làm hết sức mình để bảo vệ tình đoàn kết chiến đấu và hữu nghị Việt Nam - Campuchia; vạch trần âm mưu thủ đoạn và những tội ác man rợ của tập đoàn Pôn Pốt đối với đồng bào ta ở các tỉnh vùng biên giới Tây Nam.

⁵ Bộ Quốc phòng - Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Lịch sử quân sự Việt Nam, tập 13*, Sdd, tr.104.

- Tinh thần xây dựng, lập trường chính nghĩa của Đảng, Nhà nước ta mong muốn giải quyết vấn đề biên giới giữa hai nước Việt Nam - Campuchia thông qua đàm phán hòa bình, tôn trọng lẫn nhau được dư luận thế giới đồng tình ủng hộ. Tuy nhiên, mọi nỗ lực ngoại giao nhằm thiết lập một vùng phi quân sự dọc biên giới của Chính phủ ta đều bị tập đoàn Pôn Pốt từ chối. Chúng tiếp tục phát động chiến tranh xâm lược biên giới Tây Nam nước ta.

b. Giai đoạn 2 (từ ngày 06/01/1978 đến ngày 07/01/1979): Tập đoàn phản động Pôn Pốt tiến hành xâm lược trên toàn tuyến biên giới Tây Nam, Quân tình nguyện Việt Nam mở cuộc tổng phản công và cùng quân dân Campuchia tiến công đánh đổ chế độ diệt chủng Pôn Pốt

- Bị thiệt hại nặng nhưng do được hỗ trợ về vũ khí, trang bị và cố vấn quân sự từ bên ngoài, quân Pôn Pốt lại tiếp tục chuẩn bị lực lượng, tập trung quân về biên giới Việt Nam. Tháng 01/1978, Pôn Pốt đưa thêm 2 sư đoàn ra biên giới, tiếp tục gây xung đột, liên tục tiến công lấn chiếm, bắn pháo vào những nơi đông dân cư, gây nhiều tội ác với đồng bào ta.

- Trước tình hình đó, Bộ Tổng Tham mưu điều động Sư đoàn 341 (Quân đoàn 4) tăng cường cho Quân khu 9, sẵn sàng chiến đấu; đồng thời ra lệnh cho các đơn vị ta trên toàn tuyến biên giới Tây Nam nâng cao cảnh giác, thực hiện phòng ngự tích cực để hỗ trợ cho Đảng, Nhà nước ta thực hiện đấu tranh chính trị và ngoại giao.

- Ngày 05/02/1978, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ra tuyên bố ba điểm: (1) Chấm dứt mọi hoạt động quân sự, rút lực lượng vũ trang cách biên giới 5km; (2) Hội đàm tiến tới kí hiệp ước hữu nghị và không xâm lược, kí hiệp ước về biên giới; (3) Thoả thuận về một hình thức thích hợp bảo đảm thông lệ quốc tế và giám sát quốc tế.

- Phớt lờ thiện chí của ta, quân Pôn Pốt tiếp tục huy động lực lượng áp sát biên giới và cho quân tiến công, xâm nhập nhiều điểm trên địa phận nước ta; lực lượng của ta đã kiên quyết đánh trả, giành lại các khu vực bị lấn chiếm.

- Từ ngày 26/3/1978, các đơn vị Quân đội ta chuyển sang tiến công, đẩy quân Pôn Pốt lùi xa dần biên giới và dồn đối phương vào thế bị động, đối phó. Đòn phản công quyết liệt của Việt Nam trên tất cả các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao đã đẩy quân Pôn Pốt vào tình thế khó khăn và tác động lớn đến tình hình chính trị nội bộ Campuchia; đồng thời hỗ trợ trực tiếp cho phong trào nổi dậy của lực lượng cách mạng Campuchia phát triển, đỉnh cao là cuộc nổi dậy từ ngày 26/5/1978 ở Quân khu Đông, làm suy yếu một bộ phận lực lượng quân Pôn Pốt. Lực lượng cách mạng Campuchia đã lập được những khu căn cứ du kích có điều kiện thuận lợi về nhiều mặt, nhất là những khu căn cứ gần Việt Nam, từng bước hình thành sự chỉ đạo thống nhất.

- Ngày 15/6/1978, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương họp bàn về chống lại cuộc chiến tranh xâm lược ở biên giới Tây Nam và tình hình căng thẳng ở biên giới phía Bắc, trong đó quyết định phát động chiến tranh Nhân dân, kiên quyết

phản công và tiến công địch một cách chủ động, liên tục bằng mọi lực lượng, với các quy mô nhỏ, vừa và lớn, đánh địch cả trong và ngoài biên giới, tiêu diệt, tiêu hao và làm tan rã một bộ phận quan trọng sinh lực địch.

- Sau cuộc nổi dậy của lực lượng cách mạng Campuchia ở Quân khu Đông ngày 26/5/1978, quân Pôn Pốt vừa ráo riết thanh trừng nội bộ, vừa phải đối phó với lực lượng cách mạng Campuchia vẫn đang tiếp tục hoạt động ở nhiều nơi. Để hỗ trợ cho lực lượng cách mạng Campuchia tồn tại và phát triển, tạo thế cho hoạt động của ta vào mùa khô 1979, từ ngày 14/6 đến 30/9/1978, ta sử dụng Quân đoàn 3, Quân đoàn 4 và 2 sư đoàn (thuộc Quân khu 7), 2 sư đoàn (thuộc Quân khu 5) mở tiếp đợt tiến công lớn trên các hướng đường 1, đường 7, vùng giáp biên giới Tây Ninh và đường 19 kéo dài nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, tiến tới làm suy yếu một bước lực lượng quân Pôn Pốt.

- Do bị bất ngờ hoàn toàn về thời gian, quy mô và phương thức hoạt động của ta, quân Pôn Pốt rơi vào thế bị động, ngay ngày đầu đã bị ta đánh thiệt hại và tê liệt một số sư đoàn. Cuộc tiến công của ta đã hỗ trợ kịp thời cho lực lượng cách mạng Campuchia ở Quân khu Đông, buộc quân Pôn Pốt bị động đối phó trên cả 2 mặt trận biên giới và nội địa. Ở nhiều khu vực quan trọng, lực lượng nổi dậy đã lập được căn cứ, dựa vào dân để phát triển lực lượng. Phối hợp với lực lượng cách mạng Campuchia trong đợt tiến công này, ta loại khỏi vòng chiến đấu 6 sư đoàn, làm suy yếu nghiêm trọng lực lượng chủ lực quân Pôn Pốt, đẩy lùi hầu hết quân Pôn Pốt ra khỏi đất Việt Nam.

- Trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 11/1978, Việt Nam đã giúp lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia phát triển được 15 tiểu đoàn, 5 khung tiểu đoàn, 24 đội công tác, xây dựng được các tổ chức đảng, chuẩn bị thành lập mặt trận và bộ máy lãnh đạo. Với sự giúp đỡ của Việt Nam, ngày 2/12/1978, tại vùng giải phóng thuộc xã Chong Th'nu, huyện Snuol, tỉnh Kratié (Campuchia), Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia ra mắt Nhân dân Campuchia, công bố cương lĩnh cách mạng 11 điểm, trong đó nêu rõ quyết tâm đoàn kết, tập hợp mọi lực lượng yêu nước nổi dậy đánh đổ tập đoàn phản động Pôn Pốt, xóa bỏ chế độ diệt chủng tàn ác, thiết lập chế độ dân chủ nhân dân; khẳng định tăng cường tình đoàn kết với Nhân dân Việt Nam và Nhân dân yêu chuộng hòa bình, công lý trên thế giới; kêu gọi chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế giúp đỡ mọi mặt cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của Nhân dân Campuchia.

- Phát hiện quân Pôn Pốt có ý định tập trung 5 sư đoàn và 4 trung đoàn tiến công đánh chiếm Tây Ninh, sau đó sẽ mở rộng địa bàn đánh chiếm lãnh thổ Việt Nam, ngày 06 và 07 tháng 12/1978, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương thông qua quyết tâm tổng phản công - tiến công chiến lược tiêu diệt quân địch, hoàn thành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc; đồng thời sẵn sàng hỗ trợ

lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia nổi dậy đánh đổ tập đoàn Pôn Pốt diệt chủng, giành chính quyền về tay Nhân dân.

- Phát hiện sự chuẩn bị của ta, quân Pôn Pốt tập trung phần lớn lực lượng chủ lực bố trí dọc biên giới với Việt Nam, toàn bộ phía sau hầu như trống rỗng. Ngày 23/12/1978, quân Pôn Pốt huy động 10 trong số 19 sư đoàn đang bố trí ở biên giới mở cuộc tiến công trên toàn tuyến biên giới Tây Nam nước ta.

- Trước hành động xâm lược của quân Pôn Pốt và đáp lời kêu gọi khẩn thiết của Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia, ngày 23/12/1978, Quân tình nguyện Việt Nam cùng với lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia mở cuộc tổng phản công - tiến công trên toàn tuyến biên giới.

- Ngày 26/12/1978, toàn bộ hệ thống phòng thủ vòng ngoài của quân Pôn Pốt bị phá vỡ. Đến ngày 31/12/1978, quân và dân ta đã hoàn thành nhiệm vụ đánh đuổi quân Pôn Pốt, thu hồi toàn bộ chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc bị kẻ thù lấn chiếm.

- Ngày 02/01/1979, ba cụm quân chủ lực của Pôn Pốt, mỗi cụm 5 sư đoàn, án ngữ các trục đường tiến về Phnôm Pênh (đường 1, đường 7 và đường 2) cơ bản bị tiêu diệt và tan rã. Ngày 05 và 06 tháng 01/1979, trên tất cả các hướng, quân Pôn Pốt không cản được Quân tình nguyện Việt Nam truy kích và tiến sát Thủ đô Phnôm Pênh.

- Ngày 06/01/1979, Quân tình nguyện Việt Nam và lực lượng vũ trang của Mặt trận Đoàn kết dân tộc cứu nước Campuchia bắt đầu tổng công kích vào Thủ đô Phnôm Pênh. Sau 2 ngày tổng công kích, ngày 07/01/1979, Thủ đô Phnôm Pênh hoàn toàn được giải phóng.

- Ngày 08/01/1979, Hội đồng nhân dân cách mạng Campuchia được thành lập và ra tuyên bố: Xóa bỏ hoàn toàn chế độ diệt chủng của tập đoàn Pôn Pốt, thành lập chế độ Cộng hòa nhân dân Campuchia. Việt Nam cùng nhiều nước đã công nhận nước Cộng hòa nhân dân Campuchia.

- Ngày 17/01/1979, toàn bộ đất nước Campuchia được giải phóng; phần lớn lực lượng Pôn Pốt bị tiêu diệt và tan rã, số còn lại lẫn trốn vào rừng trên tuyến biên giới phía Tây, Tây Bắc Campuchia.

- Từ ngày 23/12/1978 đến 17/01/1979, Quân tình nguyện Việt Nam cùng với lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia đã tiêu diệt và làm tan rã 18 sư đoàn quân Pôn Pốt, diệt 12 nghìn tên, bắt 8.800 tên, gọi hàng 3.200 tên và làm tan rã tại chỗ 44 nghìn tên; giải phóng trên 4 triệu dân Campuchia, thu hồi toàn bộ cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật quân sự của quân Pôn Pốt; đập tan bộ máy thống trị của tập đoàn phản động Pôn Pốt từ trung ương đến cơ sở.

- Trong thời gian gần hai năm chiến tranh, quân Pôn Pốt giết hại và bắt hơn 30 nghìn dân thường tại các xã biên giới của Việt Nam, 400 nghìn người dân mất nhà cửa, trên 3 nghìn nhà bị bỏ hoang; nhiều nhà thờ, trường học, chùa chiền bị chúng đốt phá...⁶

⁶ Số liệu được trích trong *Bách khoa toàn thư Quân sự Việt Nam, quyển 1*, Nxb. QĐND, Hà Nội, 2015, tr.361.

3. Ý nghĩa lịch sử của Chiến thắng

a. Đối với Việt Nam

Thắng lợi trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc có ý nghĩa rất to lớn đối với Việt Nam: Một lần nữa khẳng định Nhân dân Việt Nam với ý chí độc lập, tự chủ và tinh thần đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế trong sáng, sẵn sàng đập tan bất kỳ âm mưu và hành động chống phá nào của các thế lực phản động, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; đồng thời thể hiện tinh thần quốc tế cao cả, mối quan hệ truyền thống gắn bó thủy chung, lâu đời, sự giúp đỡ trong sáng, chí nghĩa, chí tình của Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam đối với Nhân dân Campuchia.

b. Đối với Campuchia

Chiến thắng ngày 7/01/1979 có ý nghĩa lịch sử đặc biệt to lớn đối với vận mệnh đất nước Campuchia: Đã xóa bỏ hoàn toàn chế độ diệt chủng của tập đoàn Pôn Pốt, thành lập chế độ Cộng hòa nhân dân Campuchia; cứu Nhân dân Campuchia ra khỏi thảm họa diệt chủng, giành lại quyền được sống, quyền làm người và bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do thật sự, hồi sinh đất nước và dân tộc, xây dựng cuộc sống hòa bình, tươi đẹp.

c. Đối với quốc tế

- Thắng lợi vĩ đại ngày 7/01/1979 là thắng lợi chung của Nhân dân hai nước Việt Nam - Campuchia, thể hiện sức mạnh của tinh thần đoàn kết quốc tế, sự thủy chung, trọn nghĩa vẹn tình giữa hai dân tộc Việt Nam - Campuchia. Với thắng lợi ngày 7/01/1979, quan hệ hai nước Việt Nam - Campuchia chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ khôi phục, vun đắp tình đoàn kết, hữu nghị truyền thống và hợp tác toàn diện giữa hai nước dựa trên nguyên tắc hòa bình, tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, tôn trọng lợi ích chính đáng của nhau vì sự phát triển và phồn vinh của mỗi nước.

- Chiến thắng chế độ diệt chủng Pôn Pốt đã góp phần giữ vững hoà bình, ổn định ở khu vực Đông Nam Á và trên thế giới; đấu tranh vạch trần bản chất của chế độ phân biệt chủng tộc, sắc tộc, chế độ độc tài và cảnh báo cho nhân loại cảnh giác trước nguy cơ của chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi và chủ nghĩa phát xít mới.

II. PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG, KHÔNG NGỪNG VUN ĐẮP MỐI QUAN HỆ “LÁNG GIỀNG TỐT ĐẸP, HỮU NGHỊ TRUYỀN THỐNG, HỢP TÁC TOÀN DIỆN, BỀN VỮNG LÂU DÀI” GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA NGÀY CÀNG PHÁT TRIỂN

1. Việt Nam giúp đỡ Campuchia ngăn chặn chế độ diệt chủng quay trở lại và hồi sinh đất nước

- Sau thắng lợi vĩ đại ngày 7/01/1979, tuy bộ máy thống trị của tập đoàn Pôn Pốt từ trung ương đến cơ sở đã bị đánh đổ nhưng tàn quân Pôn Pốt còn khoảng 4

vận tên do bọn đầu sỏ chỉ huy rút chạy ẩn náu ở các vùng biên giới phía Tây, Tây Bắc và một số nơi trong nội địa, dựa vào sự giúp đỡ của bên ngoài tiếp tục chống phá cách mạng Campuchia. Chúng đẩy mạnh các hoạt động chính trị, ngoại giao, hòng tạo sức ép đẩy Quân tình nguyện Việt Nam ra khỏi Campuchia trong khi lực lượng cách mạng của bạn còn yếu, hy vọng phản công chiếm lại Thủ đô Phnôm Pênh với ảo tưởng lập lại chính quyền Campuchia dân chủ diệt chủng.

- Ngày 18/02/1979, tại Thủ đô Phnôm Pênh, Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Phạm Văn Đồng và Chủ tịch Heng Samrin thay mặt Hội đồng nhân dân cách mạng Campuchia ký *Hiệp ước hòa bình, hữu nghị và hợp tác*. Hai bên cam kết hết lòng ủng hộ, giúp đỡ lẫn nhau về mọi mặt, bằng mọi hình thức cần thiết nhằm tăng cường khả năng bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và công cuộc lao động hòa bình của Nhân dân mỗi nước.

+ Thực hiện những cam kết ghi trong Hiệp ước, sau ngày chiến thắng, Đảng, Nhà nước, Quân đội và Nhân dân Việt Nam lại tiếp tục sát cánh cùng các lực lượng yêu nước và Nhân dân Campuchia ngăn chặn sự quay trở lại của chế độ diệt chủng, mang lại sự hồi sinh cho đất nước Chùa Tháp, vì hòa bình, ổn định ở khu vực. Đây là việc làm phù hợp với luật pháp quốc tế, đáp ứng nguyện vọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Campuchia, thể hiện sâu sắc tinh thần quốc tế cao cả, trong sáng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, được nhân loại tiến bộ và những người có lương tri trên toàn thế giới hoan nghênh.

+ Hàng ngàn cán bộ, chuyên gia Việt Nam được cử sang, hàng vạn cán bộ, chiến sĩ Quân tình nguyện Việt Nam ở lại tiếp tục giúp cách mạng và Nhân dân Campuchia.

+ Từ năm 1979-1982, cùng với việc giúp bạn xây dựng, củng cố chính quyền nhân dân, Quân tình nguyện Việt Nam giúp lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia vừa xây dựng lực lượng, vừa phối hợp chiến đấu truy quét tàn quân Pôn Pốt ở các vùng biên giới phía Tây, Tây Bắc và nội địa. Nhờ đó, lực lượng cách mạng Campuchia dần dần lớn mạnh, từng bước bảo vệ vững chắc công cuộc xây dựng, hồi sinh đất nước, tạo điều kiện để quân tình nguyện Việt Nam rút dần về nước.

+ Trên lĩnh vực kinh tế, Việt Nam, trực tiếp là Quân tình nguyện và đội ngũ chuyên gia về kinh tế đã giúp Nhân dân Campuchia dần khắc phục được hậu quả nặng nề về kinh tế mà tập đoàn Pôn Pốt để lại sau gần 4 năm thống trị. Đặc biệt trước nạn đói và bệnh tật đe dọa nghiêm trọng đến Nhân dân Campuchia, mặc dù đất nước cũng đang gặp rất nhiều khó khăn, nhưng Chính phủ Việt Nam đã mở chiến dịch nhanh chóng huy động lương thực và thóc giống cùng thuốc men, hàng tiêu dùng thiết yếu, nông cụ... chuyên chở sang cứu đói, chữa bệnh và phục vụ sản xuất nông nghiệp trước mắt ở Campuchia. Quân tình nguyện Việt Nam tại Campuchia đã sử dụng mọi phương tiện vận chuyển, đưa hàng triệu người dân Campuchia đang chịu cảnh ly tán trở về quê cũ; giúp họ xây dựng lại nhà cửa, trường học, bệnh xá, phân phát dụng cụ gia đình, công cụ sản xuất, hạt giống, con

giống để khôi phục sản xuất, ổn định cuộc sống. Cuối năm 1979, một số nơi ở Campuchia đã có lúa gặt, góp phần quan trọng đẩy lùi nạn đói.

+ Trên lĩnh vực y tế, các đơn vị Quân tình nguyện Việt Nam đã nhanh chóng cử đội ngũ quân y cùng chuyên gia y tế Việt Nam sang giúp Bạn từng bước khôi phục hệ thống chăm sóc sức khỏe, tổ chức khám chữa bệnh cho Nhân dân, phòng, chống dịch bệnh đang hoành hành khắp nơi.

+ Trên lĩnh vực giáo dục, văn hóa, giao thông vận tải, tiền tệ, Việt Nam cũng có nhiều hoạt động hỗ trợ Campuchia. Ngay từ tháng 3/1979, các chuyên gia Việt Nam cùng cán bộ Campuchia đã bắt tay ngay vào việc xây dựng bộ máy giáo dục, tập hợp đội ngũ trí thức, giáo viên, triển khai việc khôi phục lại ngành giáo dục. Đến tháng 6/1979, Campuchia đã có trên 32 vạn học sinh và trên 7.000 giáo viên tiểu học.

+ Cùng với việc giúp bạn xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, khôi phục, phát triển kinh tế, văn hóa, y tế, giáo dục, Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam đã giúp Campuchia xây dựng hệ thống chính quyền cách mạng, các tổ chức đoàn thể từ Trung ương đến địa phương và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ các cấp.

+ Trong 10 năm (1979-1989) làm nhiệm vụ quốc tế cao cả ở Campuchia, cán bộ, chiến sĩ Quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam đã thể hiện rõ ý chí kiên cường, hết lòng vì sự nghiệp cách mạng của Nhân dân Campuchia, vượt qua những thử thách hết sức gay go, quyết liệt, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ; hàng vạn cán bộ, chiến sĩ Quân tình nguyện Việt Nam đã anh dũng hy sinh trên đất bạn vì nghĩa vụ quốc tế cao cả.

+ Ngày 26/9/1989, trước sự chứng kiến của giới truyền thông quốc tế, các đơn vị cuối cùng của Quân tình nguyện Việt Nam rút quân về nước trong sự lưu luyến của Nhân dân Campuchia.

- Đánh giá sự giúp đỡ to lớn, trong sáng, chí nghĩa, chí tình, kịp thời và có hiệu quả của Việt Nam đối với Campuchia, Lãnh đạo Quốc hội, Chính phủ Vương quốc Campuchia khẳng định: *"Trong khi nhân dân Campuchia đang phải hứng chịu bao đau khổ thì có nhiều nước trên thế giới tự cho mình là người bảo vệ công lý, tôn trọng nhân quyền và quyền tự do bày tỏ chính kiến nhưng họ đã không doái hoài, không đến giúp giải phóng nhân dân Campuchia chúng tôi thoát khỏi chế độ dã man này. Chỉ có đất nước Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tự nguyện đưa con cháu và những người thân yêu của mình đến giúp giải phóng và cứu tính mạng của người dân Campuchia trong lúc vô cùng nguy nan và khẩn cầu các nước đến cứu giúp"*⁷; *"Nếu không có ngày 07/01/1979, nhân dân Campuchia chúng tôi cũng không thể có được những gì trong ngày hôm nay. Đây*

⁷ Phát biểu của Chủ tịch Quốc hội Vương quốc Campuchia Heng Samrin tại Lễ kỷ niệm 35 năm Ngày chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và cùng quân dân Campuchia chiến thắng chế độ diệt chủng (7/1/1979 - 7/1/2014) được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội.

là chân lý lịch sử không một thế lực phản động nào có thể phủ nhận”⁸; “Không có sự giúp đỡ của Việt Nam thì Campuchia không có ngày nay, dứt khoát là thế”⁹ ...

2. Mỗi quan hệ hữu nghị, hợp tác Việt Nam - Campuchia tiếp tục được củng cố và ngày càng phát triển

- 40 năm qua kể từ sau Chiến thắng ngày 07/01/1979, mỗi quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam – Campuchia được các thế hệ Lãnh đạo và Nhân dân hai nước dày công vun đắp đang không ngừng được củng cố và phát triển tốt đẹp, mang lại lợi ích thiết thực cho hai nước.

- Việt Nam và Campuchia duy trì thường xuyên các chuyến thăm lẫn nhau của Lãnh đạo cấp cao, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương và giao lưu Nhân dân hai nước. Nhờ đó, đã góp phần vun đắp cho mỗi quan hệ hữu nghị truyền thống Việt Nam - Campuchia ngày càng phát triển đi vào chiều sâu và có hiệu quả thiết thực trên các lĩnh vực.

- Hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư và du lịch giữa hai nước Việt Nam - Campuchia phát triển nhanh. Kim ngạch thương mại hai chiều tăng trung bình khoảng 30-40%/năm, đã đạt 3,8 tỷ USD vào năm 2017. Trong 7 tháng đầu năm 2018, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước đạt 2,7 tỷ USD, tăng 18,7 % so với cùng kỳ năm 2017. Hiện nay, Việt Nam đang là đối tác thương mại lớn thứ ba và đứng thứ năm trong số các nhà đầu tư nước ngoài vào Campuchia. Việt Nam có trên 190 dự án đầu tư sang Campuchia được cấp giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài.

- Hợp tác trên các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, giáo dục - đào tạo, du lịch... giữa hai nước tiếp tục phát triển. Campuchia đã tích cực hỗ trợ và giúp đỡ Việt Nam trong công tác tìm kiếm, cất bốc, hồi hương hài cốt liệt sỹ Quân tình nguyện và Chuyên gia Việt Nam hy sinh trên đất Campuchia qua các thời kỳ chiến tranh.

- Trong thời gian tới, dù bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường, hai nước, hai dân tộc Việt Nam và Campuchia sẽ cùng nhau cảnh giác, đấu tranh với chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi bị kích động và thù hận hóa bôi nhọ, vu khống, kích động, gây chia rẽ để không ngừng tăng cường hơn nữa quan hệ đoàn kết, hữu nghị truyền thống và hợp tác toàn diện, vun đắp hơn nữa cho mỗi quan hệ này phát triển tốt đẹp, mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững, vì lợi ích của Nhân dân Việt Nam và Campuchia, vì hòa bình và phát triển trong khu vực và trên toàn thế giới.

BAN TUYÊN GIÁO TUYÊN GIÁO TW – TÓNG CỤC CHÍNH TRỊ QĐND VIỆT NAM

⁸ Chiến thắng biên giới Tây Nam Việt Nam và dấu ấn Quân tình nguyện Việt Nam đối với cách mạng Campuchia, Sđd, tr.170.

⁹ Phát biểu của Thủ tướng Campuchia Hun Sen trong buổi gặp mặt chiều ngày 21/6/2017 tại tỉnh Bình Dương nhân kỷ niệm 40 năm ngày Thủ tướng Hun Sen và đồng đội bắt đầu con đường cách mạng cứu đất nước Campuchia khỏi chế độ diệt chủng Pôn Pốt.